



**CÔNG TY DỊCH VỤ ĐIỆN LỰC MIỀN BẮC
XÍ NGHIỆP DỊCH VỤ ĐIỆN LỰC THÁI NGUYÊN**

**BÁO CÁO NGHIÊN CỨU KHẢ THI
CỦA CƠ SỞ XƯỞNG SỬA CHỮA THIẾT BỊ ĐIỆN**

Thái Nguyên, tháng 02 năm 2025

CÔNG TY DỊCH VỤ ĐIỆN LỰC MIỀN BẮC
XÍ NGHIỆP DỊCH VỤ ĐIỆN LỰC THÁI NGUYÊN

**BÁO CÁO NGHIÊN CỨU KHẢ THI
CỦA CƠ SỞ XƯỞNG SỬA CHỮA THIẾT BỊ ĐIỆN**

CHỦ CƠ SỞ

(Ký, ghi họ tên, đóng dấu)



GIÁM ĐỐC
Đào Văn Hiệp

Thái Nguyên, tháng 02 năm 2025

LỜI MỞ ĐẦU

Xí nghiệp Dịch vụ Điện lực Thái Nguyên (Khu vực Thái Nguyên) được thành lập trên cơ sở Quyết định số 4096/QĐ-EVNNPC ngày 25/12/2018 về việc thành lập Xí nghiệp Dịch vụ Điện lực Thái Nguyên trực thuộc Công ty Dịch vụ Điện lực Miền Bắc. Bao gồm:

- Khu trụ sở làm việc có diện tích 800 m² thuộc tổ 1, phường Trung Thành, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.
- Xưởng sửa chữa thiết bị điện có diện tích 3.240 m² thuộc tổ 7, phường Quang Vinh, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên. Trong đó: Kho thiết bị điện biến áp 840 m², xưởng sửa chữa thiết bị điện 2.400 m².

Trước đây Kho vật tư, phân xưởng sửa chữa thiết bị điện thuộc Xí nghiệp Dịch vụ Điện lực Thái Nguyên - Công ty Điện lực Thái Nguyên; Kho vật tư, phân xưởng sửa chữa thiết bị điện của Công ty điện lực Thái Nguyên đã có Đề án bảo vệ môi trường đơn giản và được UBND thành phố Thái Nguyên cấp giấy xác nhận số 10/GXN-UBND ngày 28/3/2013. Theo Quyết định số 583/QĐ-PCTN ngày 27/3/2019, xí nghiệp Dịch vụ Điện lực Thái Nguyên - Công ty điện lực Thái Nguyên giải thể kể từ ngày 01/4/2019.

Theo Quyết định số 4096/QĐ-EVN/NPC ngày 25/12/2018, ngày 01/01/2019, Xí nghiệp Dịch vụ Điện lực Thái Nguyên - Công ty Dịch vụ Điện lực Miền Bắc được thành lập và tiếp nhận toàn bộ cơ sở vật chất và nhiệm vụ dịch vụ điện lực của các Công ty điện lực Thái Nguyên, Bắc Kạn, Cao Bằng.

Ngày 9/4/2019, Công ty Điện lực Thái Nguyên đã bàn giao hồ sơ đất, hợp đồng nước, giấy tờ xe... cho Công ty Dịch vụ Điện lực Miền Bắc. Tuy nhiên, Công ty Điện lực Thái Nguyên đã không bàn giao hồ sơ về môi trường bao gồm: Đề án bảo vệ môi trường và Giấy xác nhận do đề án được lập chung cho toàn bộ các hoạt động kinh doanh, dịch vụ của Công ty Điện lực Thái nguyên, khó khăn cho việc thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường của Xí nghiệp Dịch vụ Điện lực Thái Nguyên - Công ty Dịch vụ Điện lực Miền Bắc.

Để đảm bảo thực tốt nhiệm vụ cung cấp các dịch vụ về điện được giao và công tác bảo vệ môi trường, Xí nghiệp Dịch vụ Điện lực Thái Nguyên - Công ty Dịch vụ Điện lực Miền Bắc xây dựng phương án hoạt động của Xưởng sửa chữa thiết bị điện tại tổ 7 phường Quang Vinh để làm căn cứ phân công và giám sát của cán bộ, công nhân viên đơn vị trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao và bảo vệ môi trường..



I. GIỚI THIỆU CHUNG

1. Chủ phương án: Xí nghiệp Dịch vụ Điện lực Thái Nguyên

-Địa chỉ trụ sở chính: Tổ 1, phường Trung Thành, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

- Điện thoại: 02806 296 555

- Người đại diện: Ông Đào Văn Hiệp – Phó Giám đốc phụ trách Xí nghiệp

2. Lĩnh vực hoạt động chính:

1. Sửa chữa lớn các công trình điện;
2. Cải tạo, nâng cấp, mở rộng các công trình điện;
3. Xây lắp các công trình điện;
4. Thí nghiệm các công trình điện (theo phân cấp của EVNNPC và NPSC).
5. Gia công cơ khí, sửa chữa thiết bị điện;
6. Đầu tư, lắp đặt, sửa chữa, vận hành và kinh doanh hệ thống điện mặt trời trên mái nhà.
7. Tư vấn khảo sát, thiết kế;
8. Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình;
9. Quản lý, chỉnh trang cáp viễn thông treo trên cột điện, ký và quản lý hợp đồng cho thuê với các đối tác.
10. Dịch vụ lắp đặt, sửa chữa điện sau công tơ.
11. Lắp đặt, treo tháo công tơ, phát triển khách hàng.
12. Ghi chỉ số công tơ và thu tiền điện.
13. Sửa chữa điện dân dụng.
14. Dịch vụ sửa chữa điện nóng lưới điện (hotline)
15. Các công việc dịch vụ khác theo quy định và phân cấp của NPSC.

3. Tổ chức hoạt động và phân công nhiệm vụ

- Đội sửa chữa thiết bị điện làm việc tại Kho, xưởng sửa chữa thiết bị điện của Xí nghiệp Dịch vụ Điện lực Thái Nguyên. Còn các đội xây lắp 1, 2, 3 làm việc lưu động trên các công trình.

- Số lượng công nhân của Đội sửa chữa thiết bị điện: 20 người

- Hoạt động của Đội sửa chữa thiết bị điện tại Kho, xưởng sửa chữa thiết bị điện của Xí nghiệp Dịch vụ Điện lực Thái Nguyên, bao gồm: Sửa chữa các máy biến áp (MBA) có công suất từ dưới 1.000 KVA (gồm các loại 1000 kVA, 750 KVA, 630 KVA, 500 KVA, 400 KVA, 320 KVA, 250 KVA, 180 KVA, 160

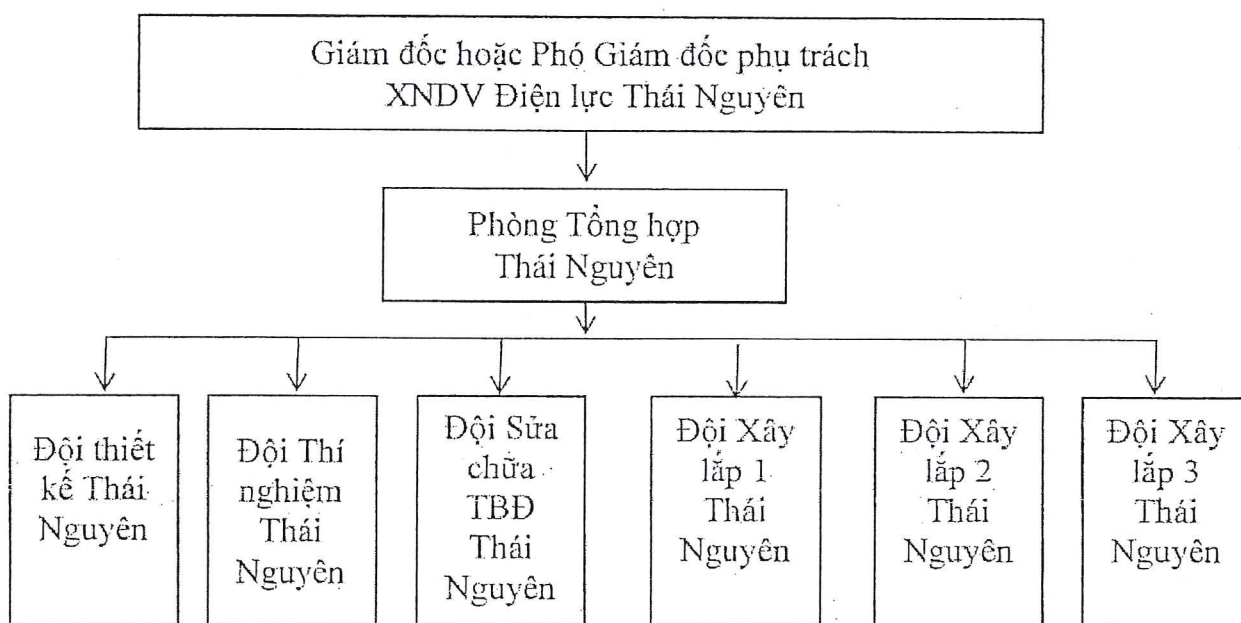
KVA, 160 KVA và loại dưới 100KVA. Trong đó chủ yếu là sửa chữa loại máy biến áp công suất 400 KVA.

- Phân công nhiệm vụ thực hiện công tác bảo vệ môi trường:

+ Bố trí một người công nhân có trách nhiệm thu gom chất thải nguy hại và chất thải rắn sản xuất thông thường phát sinh trong mỗi ca làm việc. Khối lượng chất thải nguy hại phát sinh trong ca làm việc được ghi chép đầy đủ, chính xác vào sổ theo dõi chất thải nguy hại phát sinh của xưởng. Mỗi ngày, Đội trưởng đội sửa chữa ký xác nhận khối lượng chất thải nguy hại phát sinh và đánh giá chất lượng, hiệu quả công việc của người công nhân đó. Các đánh giá sẽ là căn cứ để đánh giá ý thức, hiệu quả công việc của người lao động.

+ Bố trí 1 nhân viên văn phòng kiêm nhiệm công tác vệ sinh và thu gom chất thải sinh hoạt hàng ngày đưa vào vị trí tập kết chất thải sinh hoạt để công nhân Công ty CP Môi trường và Công trình Đô thị Thái Nguyên thu gom, vận chuyển tới xử lý tại bãi rác Đá Mài, xã Tân Cương.

Sơ đồ tổ chức hoạt động của Xí nghiệp Dịch vụ Điện lực Thái Nguyên



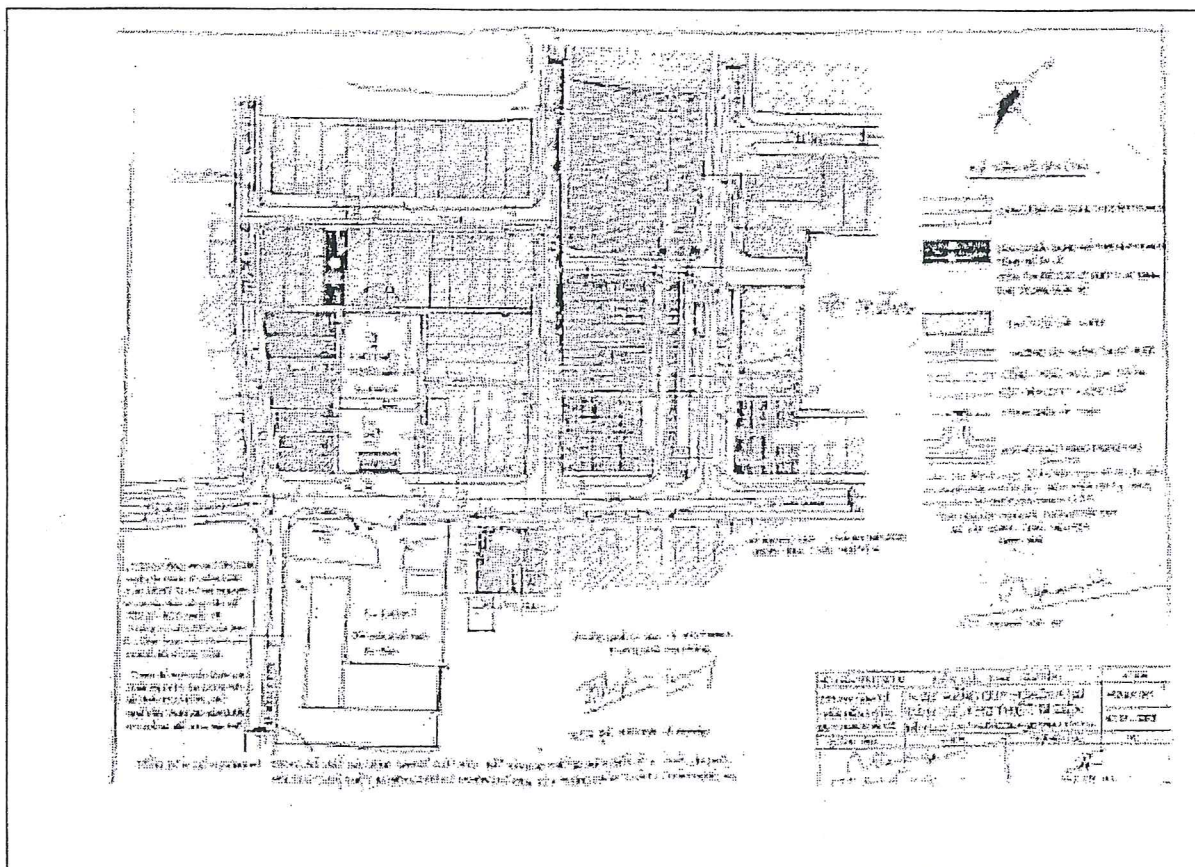
4. Vị trí địa lý

Xưởng sửa chữa thiết bị điện có diện tích 3.240 m² thuộc tổ 7, phường Quang Vinh, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên. Trong đó:

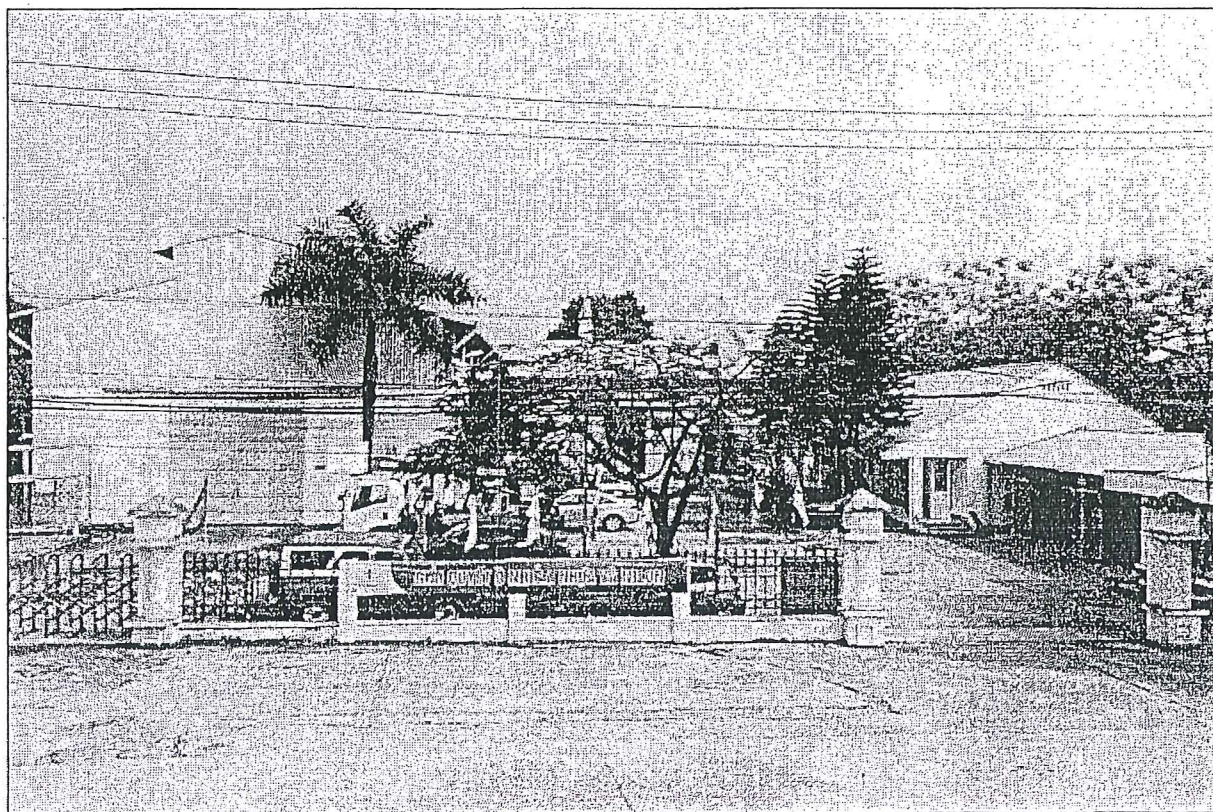
- Kho thiết bị điện biến áp 840 m²
- Xưởng sửa chữa thiết bị điện 2.400 m².

Sơ đồ vị trí khu vực Xưởng thể hiện trong hình 1.

Handwritten signature



Hình 1. Sơ đồ vị trí khu vực xưởng sửa chữa thiết bị điện



Hình 2. Hình ảnh khu vực Xưởng sửa chữa thiết bị điện

Handwritten signature

5. Quy mô công suất và hoạt động của Xưởng sửa chữa thiết bị điện

- Các hạng mục công trình tại xưởng sửa chữa thiết bị điện

Bảng 1: Quy mô, kết cấu các công trình

STT	Tên công trình	Số lượng	Kết cấu
1	Nhà bảo vệ	10 m ²	Dài 3,3m x rộng 3,3 m Tường gạch, lợp tôn
2	Nhà điều hành xưởng sửa chữa	131,5 m ²	Dài 18,22m x rộng 7,22 m, tường xây gạch, mái bê tông cốt thép, trên lợp tôn chống nóng
3	Nhà để xe máy	76 m ²	Dài 9,5 x rộng 8 m
4	Khu vực nhà xưởng	684 m ²	Dài 23m x rộng 12m và dài 12,44m x rộng 32,8 m
5	Bể nước ngầm (dự phòng cứu hỏa), hồ cát	34 m ³	Dài 8,4m x rộng 2 m x sâu 2 m
6	Cổng, tường rào, sân bãi, mương rãnh thoát nước		

Về cơ bản các công trình nhà xưởng sẽ giữ nguyên trạng.



Hình 3. Hình ảnh tại Xưởng sửa chữa thiết bị điện

[Handwritten signature]

- Danh mục máy móc thiết bị

Bảng 2: Danh mục các máy móc, thiết bị

STT	Tên Công cụ	Số lượng	Đơn vị	Ghi chú
I	Thiết bị máy móc, dụng cụ sản xuất			
1	Máy quấn dây điện từ	Cái	1	Bán tự động
2	Buồng sấy MBA	Cái	1	
3	Máy hàn hơi (mỏ hàn, cắt+ van vòi + ôxy+ bình ga)	Cái	1	
4	Máy khoan đứng	Cái	1	
5	Máy mài đứng 1 đá	Cái	1	
6	Máy cắt đột liên hợp	Cái	1	
7	Cầu trục lăn 2 dầm	Cái	1	
II	Thiết bị vận tải			
1	Xe cầu tự hành 3,2 tấn	Cái	1	
2	Xe cầu tự hành 8 tấn	Cái	1	
3	Xe bán tải	Cái	1	
4	Xe 12 chỗ	Cái	1	
III	Thiết bị văn phòng			
1	Máy tính để bàn	Cái	20	
2	Máy in	Cái	10	
3	Máy photocopy	Cái	1	

- **Sản phẩm và số lượng:** Sản phẩm là các MBA được sửa chữa với số lượng 100 đến 150 cái loại MBA có công suất từ 1000KVA trở xuống và kho để vật tư các loại phục vụ sản xuất.

- Nhu cầu nhiên, vật liệu

Bảng 3: Nhu cầu nguyên, vật liệu

STT	Nguyên liệu, vật liệu	Số lượng trung bình (kg/năm)
1	Dầu máy biến áp (dầu MBA)	3.500
2	Sắt, thép	25.000
3	Dây điện	77.000
4	Chì niêm phong thiết bị đo đếm	20
5	Sứ cách điện các loại	800
6	Nước (cho sinh hoạt)	30 m ³ /tháng

- Nhu cầu sử dụng nhiên liệu, điện năng

Quỳnh

Bảng 4: Nhu cầu nhiên liệu sử dụng

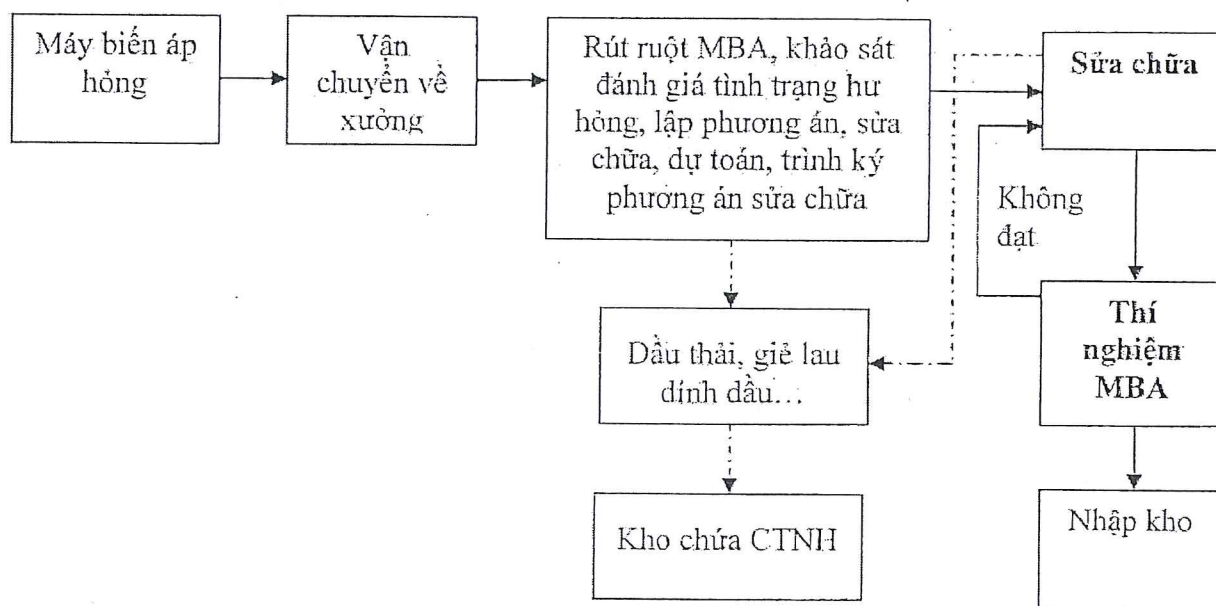
STT	Nguyên liệu, vật liệu	Số lượng trung bình (/năm)
1	Điện (kWh)	40.000 kwh/ năm
2	Gas	06 bình ga 12kg/ năm

III. QUY TRÌNH TIẾP NHẬN VÀ SỬA CHỮA THIẾT BỊ

Hoạt động chủ yếu của Xưởng sửa chữa thiết bị điện chủ yếu là sửa biến áp. Còn các dịch vụ sửa chữa khác được thực hiện tại chỗ. Quy trình sửa chữa một máy biến áp từ lúc bắt đầu tới lúc hoàn thiện nhập kho là khoảng 7 ngày/cái. MBA hỏng được vận chuyển về xưởng, được rút ruột và khảo sát, đánh giá tình trạng hư hỏng, lập phương án, sửa chữa, dự toán, trình ký phương án sửa chữa. Khi phương án được thông qua sẽ tiến hành sửa chữa, sau khi sửa xong MBA được đưa vào thí nghiệm, nếu đạt yêu cầu sẽ nhập kho, không đạt sẽ quay lại sửa chữa.

Trong quá trình sửa chữa MBA phát sinh các loại chất thải gồm dầu thải, giấy cách điện thải, giẻ lau dính dầu thải (do sử dụng giẻ để lau, vệ sinh vỏ và ruột MBA).

Quy trình tiếp nhận, sửa chữa thiết bị điện và nguồn thải cụ thể như sau:



VI. CÁC GIẢI PHÁP BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

1. Chất thải nguy hại

Là nguồn chất thải chính của Xưởng sửa chữa thiết bị điện. Các loại chất thải nguy hại bao gồm:

[Handwritten signature]

- Dầu máy thải: Toàn bộ lượng dầu máy thải hàng năm khoảng 1.000 kg được thu gom vào các thùng phi chứa dầu thải, có gắn nhãn cảnh báo và mã số quản lý chất thải nguy hại theo đúng quy định.

- Thùng 200 lít chứa dính dầu: 200 kg/năm

- Găng tay, giẻ lau dính dầu, đồ bảo hộ lao động hỏng dính dầu, các chi tiết máy móc, thiết bị hỏng dính dầu...: 130 kg/năm

- Bóng đèn huỳnh quang hỏng: 10 kg/năm

- Các thiết bị, linh kiện điện điện tử thải...: 10 kg/năm.

...

Trước đây, Xưởng sửa chữa điện, kho vật tư - Công ty Điện lực Thái Nguyên đã được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thái Nguyên cấp Sổ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại mã số QLCTNH 19.000029.T số số 1769/STNMT ngày 29/7/2009. Tuy nhiên, khối lượng chất thải nguy hại đã đăng ký tại Sổ đăng ký chủ nguồn thải nguy hại bao gồm chất thải nguy hại của toàn bộ các hoạt động của Công ty Điện lực Thái Nguyên. Để thực hiện tốt công tác quản lý chất thải nguy hại, Xí nghiệp Dịch vụ Điện lực Thái Nguyên sẽ lập lại hồ sơ đăng ký Chủ nguồn thải chất thải nguy hại đề nghị cơ quan có thẩm quyền cấp Sổ đăng ký Chủ nguồn thải chất thải nguy hại theo đúng quy định.

2. Chất thải rắn

- Chất thải rắn sinh hoạt

Khối lượng thải khoảng 10 kg/ngày, gồm chất thải sinh hoạt từ khu vực xưởng và văn phòng xưởng.

- Chất thải rắn sản xuất thông thường

Bao gồm: Cột điện hỏng, sắt thép phế, sứ hỏng, dây điện hỏng, đồ bảo hộ lao động hỏng (mũ, găng tay, ủng, giày da)... Tổng khối lượng khoảng 22-23 tấn/năm.

3. Nước thải sinh hoạt

Nước thải sinh hoạt khoảng 1-1,5 m³/ngày

4. Nước mưa chảy tràn

Toàn bộ khu vực Xưởng sửa chữa thiết bị điện của Xí nghiệp Dịch vụ điện lực Thái Nguyên đã được bê tông hóa. Để đảm bảo vấn đề thoát nước mưa, xưởng đã có hệ thống rãnh thu gom nước mưa chảy tràn thoát vào mương thoát nước của khu vực.

5. Khí bụi, tiếng ồn



- Khí Bụi: Hoạt động sửa chữa thiết bị điện có phát sinh mùi từ các thiết bị sửa chữa. Để hạn chế các ảnh hưởng tiêu cực tới người lao động, nhà xưởng được xây dựng cao, đảm bảo vấn đề thông, thoát khí.

- Tiếng ồn: để hạn chế tiếng ồn phát sinh từ các loại máy móc, thiết bị ảnh hưởng tới người dân khu vực xung quanh, toàn bộ khu vực xưởng được xây tường rào gạch cao. Chế độ làm việc tại xưởng theo giờ hành chính, không làm việc vào giờ nghỉ của người dân.

VIII. KẾT LUẬN – KIẾN NGHỊ

Báo cáo khả thi năng lực hoạt động của Xưởng sửa chữa thiết bị điện – Xí Nghiệp Dịch vụ điện lực Thái Nguyên là một trong những phương án nâng cao trách nhiệm ý thức của người lao động nói chung và của Chủ cơ sở nói riêng trong công tác bảo vệ môi trường.

Căn cứ báo cáo này, Xí nghiệp Dịch vụ điện lực Thái Nguyên lập báo cáo xin cấp giấy phép môi trường theo quy định tại Nghị định 05-2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025 của chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 08-2022/NĐ-CP quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường.

Đề nghị UBND thành phố Thái Nguyên, phòng Tài Nguyên và Môi trường thành phố Thái Nguyên thực hiện tạo điều kiện giúp đỡ, hướng dẫn để Xí nghiệp Dịch vụ điện lực Thái Nguyên, cơ sở Xưởng sửa chữa thiết bị điện hoạt động thực hiện ngày càng tốt hơn công tác bảo vệ môi trường tại tổ 4 phường Quang Vinh, thành phố Thái Nguyên . /.